

Bản án số: 84/2023/HS-ST
Ngày 15-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi;

Bà Phan Minh Thi.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hứa Văn H (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 25 tháng 5 năm 1993 tại tỉnh Cao Bằng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm B, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn Đ, sinh năm 1971 và bà Hoàng Thị V, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2023 đến nay. Có mặt.

2. Trịnh Ngọc T (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 29 tháng 9 năm 1979 tại tỉnh Tuyên Quang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Ngọc T và bà Đặng Thị H, sinh năm 1959; có vợ: Nguyễn

Thị Hồng T, con: 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 27/4/2023 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Ngô Văn C, sinh năm 1993; nơi thường trú: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; chỗ ở hiện nay: Buôn A, xã K, huyện P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2019, Ngô Văn C, Trịnh Ngọc T và Hứa Văn H xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê. Khoảng tháng 10 và tháng 11 năm 2019, Ngô Văn C, Hứa Văn H, Trịnh Ngọc T bị công an Trung Quốc bắt giữ về hành vi nhập cảnh trái phép và bị giam giữ cùng buồng với nhau. Trong thời gian giam giữ tại Trung Quốc, Trịnh Ngọc T nói với Hứa Văn H “khi nào được thả về Việt Nam sẽ đánh cho thằng C một trận, còn tiền, điện thoại tao khác lấy”. Do cũng bức tức và nghi ngờ về việc Ngô Văn C báo Công an Trung Quốc chỉ điểm bắt những người Việt Nam sang Trung Quốc làm thuê không có giấy tờ nên Hứa Văn H đồng ý.

Khoảng 16 giờ ngày 04/12/2019, Trịnh Ngọc T, Hứa Văn H, Ngô Văn C và một số người Việt Nam được Công an Trung Quốc đưa lên xe để thả về Việt Nam qua đường mòn biên giới thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Khi xuống xe ở gần khu vực biên giới Trung Quốc – Việt Nam thì Trịnh Ngọc T nói với Hứa Văn H là Trịnh Ngọc T sẽ đi trước còn Hứa Văn H đi sau chặn đường Ngô Văn C. Sau đó, cả hai đi trước và nấp ở trong bụi cây đợi Ngô Văn C đi qua. Khi Ngô Văn C đi đến, Trịnh Ngọc T từ trong bụi chạy đến túm áo, quật ngã Ngô Văn C xuống đất, còn Hứa Văn H từ phía sau chạy đến dùng chân đạp vào chân của Ngô Văn C 01 phát và dùng tay đâm vào đầu, vùng bụng của Ngô Văn C. Trịnh Ngọc T giật lấy một chiếc đồng hồ màu bạc nhãn hiệu W mà Ngô Văn C đang đeo ở tay trái và móc lấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu V màu bạc của Ngô Văn C để ở bên túi quần bên phải, bắt Ngô Văn C lấy số tiền để túi quần sau ra được 390 nhân dân tệ tiền Trung Quốc đưa cho Trịnh Ngọc T. Lúc này Hứa Văn H vẫn đứng nhìn. Sau khi lấy được tài sản, Trịnh Ngọc T tiếp tục đánh và bắt Ngô Văn C cởi áo đang mặc trên người ra và ném đi, Hứa Văn H dùng chân phải đạp thêm hai phát vào vùng lưng trái của Ngô Văn C. Sau đó, Hứa Văn H và Trịnh Ngọc T cùng đi xuống đồi và về một nhà trọ ở thị trấn V để nghỉ. Trịnh Ngọc T giữ lấy điện thoại và đồng hồ đã lấy được của Ngô Văn C,

sau đó đem số tiền 390 nhân dân tệ đi đổi sang tiền Việt Nam được 1.300.000 đồng. Trịnh Ngọc T đã lấy một phần tiền này dùng để đi mua ma túy về cùng Hứa Văn H sử dụng, số tiền còn lại dùng chi tiêu cá nhân hết.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu V màu xanh đen, 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu W màu bạc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu V màu bạc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/ KL – HĐĐGTS ngày 10/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND huyện V kết luận: 01 chiếc đồng hồ đeo tay đã qua sử dụng nhãn hiệu W trị giá 633.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động V màu bạc, máy cũ đã qua sử dụng có trị giá 1.767.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 2.400.000 đồng.

Tại Công văn số 703/LAS-TH, NS&KSNH ngày 11/7/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi nhánh tỉnh Lạng Sơn về việc cung cấp thông tin tỷ giá xác định tỷ giá quy đổi tiền Nhân dân tệ (CNY) sang đồng Việt Nam (VND) ngày 05/12/2019 là: 1 CNY = 3.276,51 VND.

Quá trình điều tra, bị hại anh Ngô Văn C trình bày sự việc như nêu trên. Anh đã nhận lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu V màu bạc, 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu W màu bạc và được gia đình bị cáo Trịnh Ngọc T bồi thường số tiền 1.500.000 đồng nên anh không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 23/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trịnh Ngọc T, Hứa Văn H về tội Cướp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung nêu trên. Bị cáo Hứa Văn H trình bày, bị cáo đã được trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu V màu xanh đen do đây là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với số tiền chiếm đoạt được dùng để đi mua ma túy về cùng sử dụng với Hứa Văn H và số tiền bị cáo đã bỏ ra để bồi thường cho bị hại, bị cáo Trịnh Ngọc T không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc T, Hứa Văn H phạm tội Cướp tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 168, khoản 1 Điều 17, Điều 38, 50, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc T từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 03 tháng tù, Hứa Văn H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận gia đình bị cáo Trịnh Ngọc T đã tự nguyện bồi thường số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn)

đồng cho bị hại Ngô Văn C và bị hại Ngô Văn C có đơn không yêu cầu bị cáo Trịnh Ngọc T, Hứa Văn H bồi thường; về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xác nhận, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V trả cho Hứa Văn H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu V, trả lại cho anh Ngô Văn C 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu V màu bạc, máy cũ đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu W; đây là các tài sản thuộc sở hữu của anh Hứa Văn H, anh Ngô Văn C. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại anh Ngô Văn C đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và có đơn đề nghị không yêu cầu bồi thường. Xét thấy, sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại đến việc xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[3] Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do bức tức và nghi ngờ về việc Ngô Văn C báo Công an Trung Quốc chỉ điểm bắt những người nhập cảnh trái phép nên Trịnh Ngọc T đã bàn bạc với Hứa Văn H về việc đánh và lấy tài sản của Ngô Văn C. Khoảng 16 giờ ngày 04/12/2019, tại đường mòn biên giới thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Trịnh Ngọc T có hành vi dùng vũ lực, túm áo, quật ngã bị hại anh Ngô Văn C; bị cáo Hứa Văn H dùng chân đạp vào chân, vào lưng, dùng tay đâm vào đầu, vào bụng của anh Ngô Văn C làm cho anh Ngô Văn C không chống cự được và thực hiện chiếm đoạt một chiếc đồng hồ nhãn hiệu W, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu V và 390 nhân dân tệ tiền Trung Quốc. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 3.677.838 đồng.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và tài sản của người khác, gây hoang mang trong

quần chúng nhân dân và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trịnh Ngọc T, Hứa Văn H phạm tội Cướp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ.

[5] Vai trò đồng phạm: Xét vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo có sự bàn bạc, chuẩn bị trước khi thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó, bị cáo Trịnh Ngọc T giữ vai trò chính, là người chủ mưu và xúi giục, rủ rê bị cáo Hứa Văn H cùng thực hiện hành vi phạm tội, và là người trực tiếp thực hiện hành vi dùng vũ lực, chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bị cáo Hứa Văn H là người thực hành, tiếp nhận ý chí của bị cáo Trịnh Ngọc T thực hiện hành vi dùng vũ lực đối với bị hại, tuy không trực tiếp chiếm đoạt tài sản nhưng tạo điều kiện cho bị cáo Trịnh Ngọc T thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, cùng hưởng lợi đối với số tiền chiếm đoạt được.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trịnh Ngọc T, Hứa Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo Trịnh Ngọc T, Hứa Văn H có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

[9] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo có thu nhập không ổn định, không sở hữu tài sản có giá trị, gia đình bị cáo Hứa Văn H thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Cơ quan điều tra Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại bị cáo Hứa Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu V màu xanh đen do không liên quan đến hành vi phạm tội; trả lại cho anh Ngô Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu V màu bạc và 01 chiếc

đồng hồ đeo tay nhãn hiệu W là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản là đúng quy định của pháp luật.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản, các bị cáo và bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh

Tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc T, Hứa Văn H phạm tội Cướp tài sản.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc T 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 27/4/2023.

Xử phạt bị cáo Hứa Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 28/4/2023.

3. Về án phí

Các bị cáo Trịnh Ngọc T, Hứa Văn H mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQĐT Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Hằng